

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **51/2020/HS-ST**

Ngày: 16 – 6 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Chung.

2. Ông Phạm Công Gia.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại Trung tâm văn hóa thể thao huyện Tân Phú tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Thái Kim L – sinh năm: 1968, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe ôm; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Kim L1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Chung sống như vợ chồng với bà Nguyễn Thị L2; Có 04 con: Lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 21/12/2019. (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Ngô Phi C – 1988. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 1, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

2. Trương Bá T1 – 1976. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu 6, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 21/12/2019, tại khu 3, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan cảnh sát Điều tra – Công an huyện TP đã phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thái Kim L đang thực hiện

hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Ngô Phi C. Thu giữ trên tay C 02 đoạn ống nhựa màu tím được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất dạng cục (nghỉ là ma túy), thu giữ trên tay L số tiền 400.000đ. Tiến hành khám xét trên người L thu giữ số tiền 2.305.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen bạc có số thuê bao 0977.069.112 và 0866.036.171 và thu giữ 01 xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ đen biển số 54H4 – 8959.

Vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện TP tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tại khu 5, thị trấn TP, huyện TP thu giữ 12 đoạn ống nhựa màu tím bên trong chứa chất dạng cục (nghỉ là ma túy) trong túi áo khoác màu xám; 01 hộp kim loại bên trong chứa 02 bột lửa; 01 kéo kim loại; 01 tấm kính kích thước 18 x 12cm; 30 ống hút nước nhiều màu; 01 chai nhựa bên trong chứa nước, nắp chai gắn với 01 ống thủy tinh uốn cong phình to 01 đầu và 01 ống hút nước.

Tại bản kết luận giám định số 1710/KLGD – PC09 ngày 02/01/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0508gam, loại heroin (heroine). Mẫu chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5958gam, loại heroin (heroine)”.

Quá trình điều tra đã xác định Thái Kim L đã đến khu vực Bến xe Miền Đông tại Thành phố Hồ Chí Minh 02 lần để mua ma túy về bán lại cho những người nghiện trên địa bàn khi có nhu cầu. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào tháng 9/2019, L đi xe khách đến Bến xe Miền Đông gặp 01 người không quen biết mua ma túy loại heroin với giá 3.500.000đ. Số ma túy này L mang về nhà chia thành 33 gói nhỏ và bán cho người nghiện với giá 200.000đ mỗi gói. Tổng số tiền thu được 6.600.000đ, L thu lợi 3.100.000đ.

Lần thứ hai: Vào tháng 11/2019, giống như lần thứ nhất, L mua ma túy loại heroin của một người không quen biết với giá 3.300.000đ, về nhà L phân ma túy thành 32 gói nhỏ và bán cho người nghiện với giá 200.000đ mỗi gói. L đã bán được 20 gói (trong đó có 02 gói bán cho Cường vào ngày 21/12/2019) với tổng số tiền thu được là 4.000.000đ và thu lợi 700.000đ (bao gồm 400.000đ thu giữ khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L).

Phương thức mua bán ma túy giữa L và người nghiện ma túy thông qua điện thoại di động. Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sẽ gọi điện cho L để thỏa thuận giá tiền và số ma túy cần mua. Sau khi thống nhất địa điểm giao nhận ma túy, L điều khiển xe mô tô biển số 54H4 – 8959 tới địa điểm hẹn trước để giao ma túy và nhận tiền. Ngày 21/12/2019, trong lúc đang bán ma túy cho Ngô Phi Cường thì bị bắt quả tang. L khai nhận đã bán ma túy cho Ngô Phi C7 lần (bao gồm lần bị bắt quả tang vào ngày 21/12/2019), bán cho Trương Bá T1 7 lần và một số đối tượng nghiện nhưng không rõ họ tên, địa chỉ.

Tại phiên tòa, bị cáo Thái Kim L đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Cáo trạng số 52/CT-VKSTP-ĐN ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Thái Kim L về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Thái Kim L, trên cơ sở đánh giá các dấu hiệu cấu thành tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thái Kim L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Về mức hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thái Kim L từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Về các biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu sung công 01 điện thoại di động Nokia 230 màu đen bạc; 01 xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ đen biển số 54H4 – 8959;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ. Tịch thu tiêu hủy 01 hộp kim loại bên trong chứa 02 bật lửa; 01 kéo kim loại; 01 tấm kính kích thước 18 x 12cm; 30 ống hút nước nhiều màu; 01 chai nhựa bên trong chứa nắp chai gắn với 01 ống thủy tinh uốn cong phình to 01 đầu và 01 ống hút nước và số ma túy còn lại sau giám định theo quy định của pháp luật.

Buộc bị cáo Thái Kim L nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy để sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 2.305.000đ thu giữ của L Trong không liên quan đến vụ án nên cơ quan Công An huyện TP quyết định trao trả cho bị cáo (chị Nguyễn Thị L2 là vợ bị cáo nhận thay) là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Ngô Phi C, Trương Bá T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện TP đã có văn bản đề nghị chính quyền địa phương lập hồ sơ theo dõi và xử lý là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo Thái Kim L không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 21/12/2019 tại khu 3, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, bị cáo L đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại heroin cho Ngô Phi C (hai tép) với khối lượng 0,0508 gam với giá 400.000đ thì bị bắt quả tang. Tiến khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tại khu 5, thị trấn TP, huyện TP thu giữ chất ma túy loại heroin (12 tép) với tổng khối lượng 0,5958 gam là ma túy mà L tàng trữ với mục đích mua bán.

Bị cáo L thừa nhận đã nhiều lần trực tiếp mua ma túy về bán cho các đối tượng nghiện trong đó bán ma túy cho Ngô Phi C được 07 lần (bao gồm lần bán ngày 21/12/2019), bán cho Trương Bá T1 07 lần. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 3.800.000đ (bao gồm 400.000đ thu giữ ngày 21/12/2019).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây nguy hại đối với sức khỏe và nhân cách của con người; làm thiệt hại kinh tế của gia đình cũng như xã hội và là một trong những nguyên nhân nảy sinh của các loại tội phạm khác, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về các biện pháp tư pháp:

- Cần tịch thu phát mãi sung công 01 điện thoại di động Nokia 230 màu đen bạc, 01 xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ đen biển số 54H4 – 8959. Vì đây là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ liên quan đến hành vi phạm tội.

- Cần tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định; 01 hộp kim loại bên trong chứa 02 bột lửa; 01 kéo kim loại; 01 tấm kính kích thước 18 x 12cm; 30 ống hút nước nhiều màu; 01 chai nhựa bên trong chứa nắp chai gắn với 01 ống thủy tinh uốn cong phình to 01 đầu và 01 ống hút nước. Vì đây là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội.

- Buộc bị cáo Thái Kim L nộp số tiền 3.400.000đ thu lợi bất chính từ việc phạm tội sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với Ngô Phi C, Trương Bá T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện TP đã có văn bản đề nghị chính quyền địa phương lập hồ sơ theo dõi và xử lý là phù hợp.

- Đối với số tiền 2.305.000đ là tài sản hợp pháp của của Thái Kim L, không liên quan đến việc phạm tội, cơ quan Điều tra công an huyện TP ra quyết định trả lại cho người sử dụng hợp pháp là phù hợp.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Thái Kim L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt:

- Bị cáo Thái Kim L 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/12/2019.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) là tiền liên quan đến hành vi phạm tội;

(Theo biên lai thu tiền số 002129 ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP)

- Tịch thu phát mãi sung công 01 điện thoại di động Nokia 230 màu đen bạc, 01 xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ đen biển số 54H4 – 8959 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp kim loại bên trong chứa 02 bột lửa; 01 kéo kim loại; 01 tấm kính kích thước 18 x 12cm; 30 ống hút nước nhiều màu; 01 chai nhựa bên trong chứa nắp chai gắn với 01 ống thủy tinh uốn cong phình to 01 đầu, 01 ống hút nước và số ma túy còn lại sau giám định là vật trực tiếp liên quan đến phạm tội;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP).

- Buộc bị cáo Thái Kim L nộp số tiền 3.400.000đ (ba triệu bốn trăm ngàn đồng) thu lợi bất chính từ việc phạm tội sung công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Thái Kim L phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Thái Kim L có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND huyện TP;
- Công an huyện TP;
- Chi cục THADS huyện TP;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Phi